

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Báo cáo về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp của Sở Khoa học và Công nghệ từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2814/UBND-NC ngày 31/5/2024 và theo đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Công văn số 5455-CV/BTCTU ngày 28/5/2024 về việc báo cáo công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp;

Theo Công văn số 924/SNV-CCVC ngày 03/6/2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát chung:

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về KH&CN, bao gồm: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực KH&CN; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức: Sở KH&CN có Giám đốc và 02 Phó Giám đốc Sở. Với 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Thanh tra Sở, Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) và 01 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ). Tổng số công chức, viên chức và người lao động hiện có tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở là 65 người.

Các tổ chức Đảng, đoàn thể: 01 Đảng bộ cơ sở, 01 tổ chức Công đoàn và 01 tổ chức Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

2. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự hướng dẫn về chuyên môn của Bộ KH&CN, công tác quản lý nhà nước về KH&CN triển khai thực hiện có nhiều thuận lợi và đạt nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động KH&CN tập trung vào các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao chất lượng nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu KH&CN vào sản xuất và đời sống; đẩy mạnh việc phổ biến, nhân rộng các mô hình ứng dụng KH&CN trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của Sở vẫn gặp một số khó khăn, thách thức. Nhận thức của một số địa phương, đơn vị về vai trò của KH&CN trong phát triển kinh tế - xã hội chưa đầy đủ; năng lực đổi mới sáng tạo, tiếp thu làm chủ KH&CN chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động KH&CN chưa thực sự trở thành động lực phát triển và chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiềm lực KH&CN còn yếu, thiếu cả con người và cơ sở vật chất kỹ thuật, chưa có các tổ chức khoa học đủ năng lực để tự giải quyết các vấn đề KH&CN có tính phức tạp. Nguồn lực đầu tư cho KH&CN còn rất hạn chế. Đa số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ. Đó là những khó khăn trong quá trình phát triển KH&CN của tỉnh.

II. Về quán triệt, triển khai, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn về xây dựng đội ngũ cán bộ

Sau khi Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch số 10-KH/TW thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng đến công chức, viên chức nhất là công chức, viên chức chủ chốt của Sở; đồng thời chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức hội nghị quán triệt đến công chức, viên chức toàn Sở tinh thần nghị quyết

III. Về đội ngũ công chức, viên chức

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước của tỉnh, thành phố tính đến 31/12/2023 là 65 người, trong đó: số công chức; số viên chức: 53; số lao động hợp đồng 68 và hợp đồng khác: 12

- Mức độ tăng, giảm số lượng so với thời điểm 01/01/2020 (*có phụ lục thống kê theo mẫu đính kèm*).

- Tình hình đội ngũ công chức, viên chức theo cơ cấu về độ tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo, trình độ...; cơ cấu cán bộ nữ, trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số và nguyên nhân (*có phụ lục thống kê theo mẫu đính kèm*).

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị của đội ngũ công chức, viên chức. Đến nay, toàn sở có 03 công chức có trình độ tiến sĩ (chiếm 5%), 13 công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ (chiếm 25%), 33 công chức, viên chức có trình độ đại học (chiếm 62%) và 02 viên chức có trình độ cao đẳng (chiếm 4%); tỷ lệ công chức, viên chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt 45%, đã qua bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và tương đương trở lên chiếm trên 85%, 100% công chức, viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 và tin học A trở lên nhân

(*có phụ lục thống kê theo mẫu đính kèm*).

Đội ngũ công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa, chuyên môn, năng lực, sức khỏe để làm việc hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, có tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo.

IV. Về công tác cán bộ

1. Công tác đánh giá cán bộ

Sở Khoa học và Công nghệ kịp thời ban hành các văn bản quy định, quy chế để tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại công chức viên chức. các tiêu chí đánh giá được xây dựng cụ thể, có tính định lượng, trong đó xác định tỷ lệ, tiến độ hoàn thành và hiệu quả công việc được giao, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao để đánh giá cán bộ. Hằng năm, việc đánh giá cán bộ được thực hiện theo quy trình, gắn với phân tích chất lượng đảng viên, kiểm điểm tự phê bình và phê bình

2. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ

Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện theo đúng thẩm quyền, đúng quy trình, thủ tục theo quy định. Việc xem xét đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại luôn đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, tiêu chuẩn chức danh, tạo chuyên biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của tỉnh.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ đã quan tâm chỉ đạo sâu sát về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức theo các hình thức khác nhau; từ đó, đội ngũ công chức, viên chức Sở từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, đồng thời phát triển năng lực theo hướng toàn diện, chuyên môn sâu, nâng cao năng lực quản lý hành chính đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới theo hướng tích cực.

4. Công tác chính sách cán bộ

Công tác thực hiện chính sách cho công chức, viên chức được Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật. Thực hiện thi đua, khen thưởng đã đi vào thực chất, góp phần động viên, khích lệ đội ngũ công chức, viên chức toàn cơ quan.

5. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Sở luôn coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của cán bộ. Không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, đối với cán bộ khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Thực hiện nghiêm công tác rà soát quy hoạch, đánh giá cán bộ hằng năm.

6. Kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; thực hiện cho từ chức, miễn nhiệm

Sở luôn coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ, đột xuất theo đối với công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được

giao. Coi trọng công tác cảnh báo, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và xử lý sai phạm.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Sở Khoa học và Công nghệ đã kịp thời triển khai thực hiện, đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan.

Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở đã kịp thời chỉ đạo ban hành các quy định, quy chế liên quan để tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh giám sát quyền lực bằng các quy định, quy chế; Quy trình công tác cán bộ từ khâu tuyển dụng đến quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, khoa học và dân chủ hơn. thường xuyên theo dõi kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ; qua đó kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh, định hướng cho các phòng, đơn vị để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Khuyết điểm, hạn chế

Nhận thức và tinh thần trách nhiệm một số cấp ủy, phòng, đơn vị, cán bộ, đảng viên về cán bộ và công tác cán bộ chưa thật sự đầy đủ, đúng mức.

Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức chưa đồng đều; chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu có mặt còn hạn chế, có lúc chưa thật sự chủ động, sáng tạo.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh rà soát, thực hiện các chính sách về thu hút, phát triển tài năng trẻ và tạo nguồn lãnh đạo, quản lý tương lai của tỉnh; ban hành quy chế lựa chọn, khuyến khích những cán bộ trẻ có triển vọng (gắn với quy hoạch) cử đi đào tạo các chuyên ngành, lĩnh vực chuyên sâu mà tỉnh có nhu cầu sử dụng; tăng cường kiểm định chất lượng đầu vào công chức, viên chức.

(có các phụ lục thống kê báo cáo kèm theo)

Trên đây là báo cáo về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp của Sở Khoa học và Công nghệ từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành